

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 13/05/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		13/05		14/05				15/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	16	-34	8	12	14	-8	32	-33	-4
	Cửa Ông	10	-23	1	26	9	2	15	-11	1
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	5	-6	-7	34	-3	23	6	8	-15
	Bạch Long Vĩ	4	-15	-6	26	0	13	4	-3	-3
Thái Bình	Thái Thụy	1	1	-11	37	-8	30	0	14	-20
Nam Định	Hải Hậu	1	15	-16	41	-10	40	-11	23	-22
Ninh Bình	Kim Sơn	-1	21	-16	41	-13	43	-13	24	-26
Thanh Hóa	Quảng Xương	0	24	-15	42	-14	45	-14	27	-23
Nghệ An	Diễn Châu	4	24	-17	38	-12	43	-14	31	-11
	Hòn Ngư	3	22	-15	38	-12	43	-16	30	-8
Hà Tĩnh	Thạch Hà	6	17	-11	35	-8	38	-15	30	-1
Quảng Bình	Quảng Trạch	10	7	-8	23	-3	30	-13	27	-6
	Quảng Ninh	8	8	-7	18	-2	26	-14	27	-2
Quảng Trị	Gio Linh	8	9	-2	13	1	22	-13	26	1
	Cồn Cỏ	8	9	-1	14	2	22	-13	26	2
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	9	9	5	6	5	16	-11	22	7
	Phú Lộc	11	9	7	0	9	13	-10	19	12
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	12	7	9	-3	12	10	-7	17	17
	Hoàng Sa	14	5	18	-6	21	-2	-1	8	31
Quảng Nam	Tam Kỳ	13	6	13	-5	14	4	-5	16	23
	Cù Lao Chàm	13	8	12	-5	14	7	-4	15	21
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	11	1	15	-5	15	-2	-5	16	26
	Lý Sơn	13	4	16	-5	18	-1	-3	14	28
Bình Định	Phú Mỹ	10	-1	17	-2	17	-8	-5	17	30
	Quy Nhơn	12	3	16	-2	17	-11	-7	16	30
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	4	3	18	-2	16	-5	-6	14	23
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	13	14	21	4	18	4	-7	17	25
	Trường Sa	3	11	8	-2	11	6	-16	15	19
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	6	11	9	-2	12	8	-16	19	19
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-32	51	-38	33	-37	55	-76	59	-30
	Phú Quý	-1	18	-1	3	3	15	-29	22	9
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-97	112	-89	79	-86	104	-119	79	-54
	Côn Đảo	-81	91	-65	57	-63	87	-89	47	-28
TPHCM	Cần Giờ	-101	115	-93	81	-88	107	-122	77	-57
Tiền Giang	Gò Công Tây	-105	118	-97	85	-92	111	-126	80	-60
Bến Tre	Ba Tri	-107	115	-98	82	-91	110	-125	75	-56
Trà Vinh	Duyên Hải	-105	112	-91	76	-85	105	-115	64	-45
Sóc Trăng	Tân Phú	-95	100	-72	60	-72	90	-89	39	-27
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-74	68	-33	24	-42	54	-40	-10	8
Cà Mau	Năm Căn	-47	37	-5	-3	-20	32	-10	-36	20
	Trần Văn Thời	-21	26	-15	16	-31	44	-18	6	-20
Kiên Giang	Rạch Giá	-15	44	-37	58	-47	56	-27	49	-41
	Phú Quốc	-2	5	-7	14	-20	16	3	7	-20
	Thô Chu	4	2	-1	1	-10	13	5	-1	-10

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	1.0 - 2.4	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.5	Đông Nam, Đông, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.7	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.8 - 1.8	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.9	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Tây	
Quần đảo Hoàng Sa	1.4 - 1.7	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.5	Nam, Tây Nam	
Bắc Biển Đông	1.4 - 2.3	Tây Nam, Nam	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.3 - 1.5	Tây Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.6	Nam, Tây Nam	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

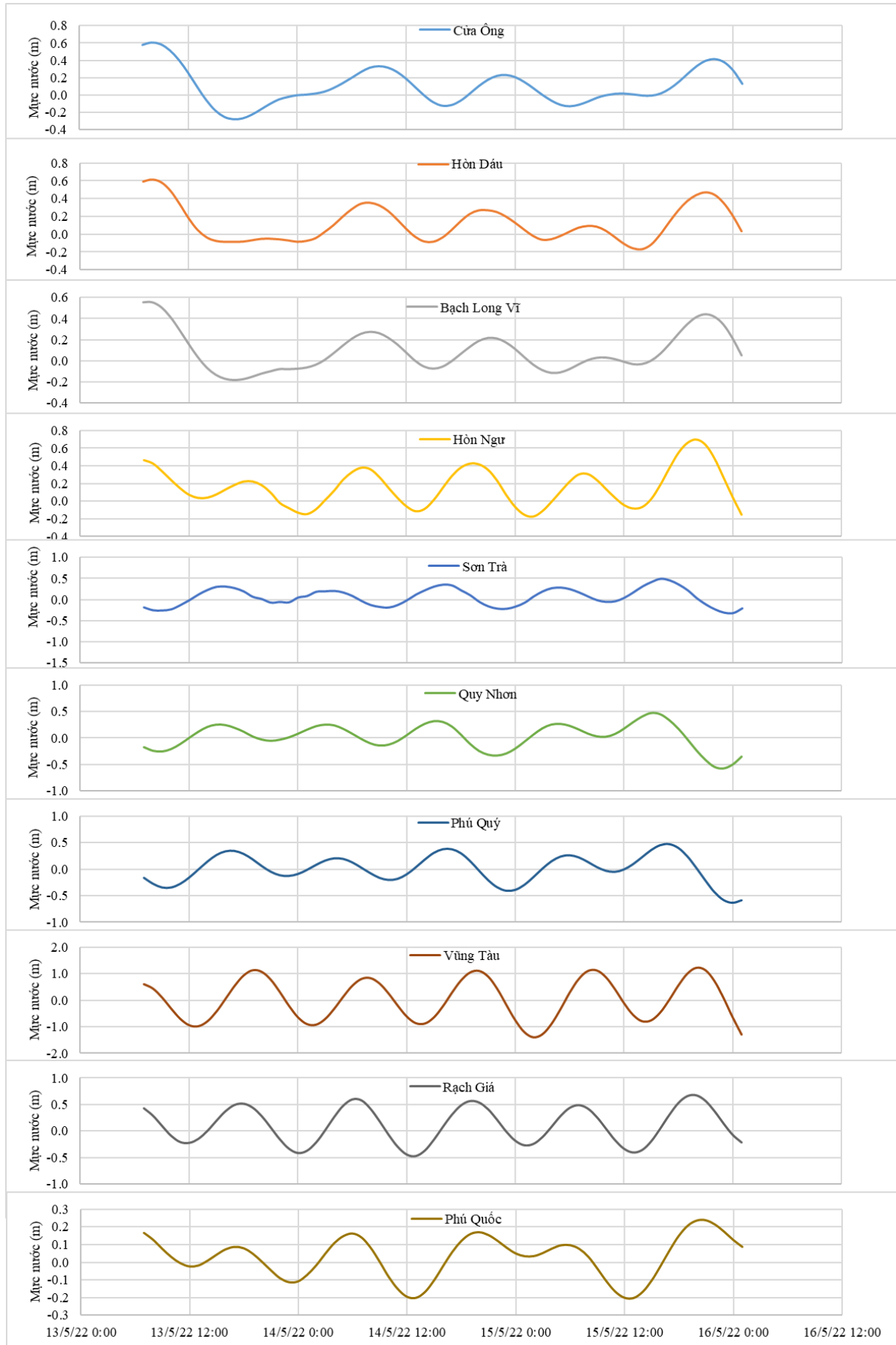
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 14/05/2022

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

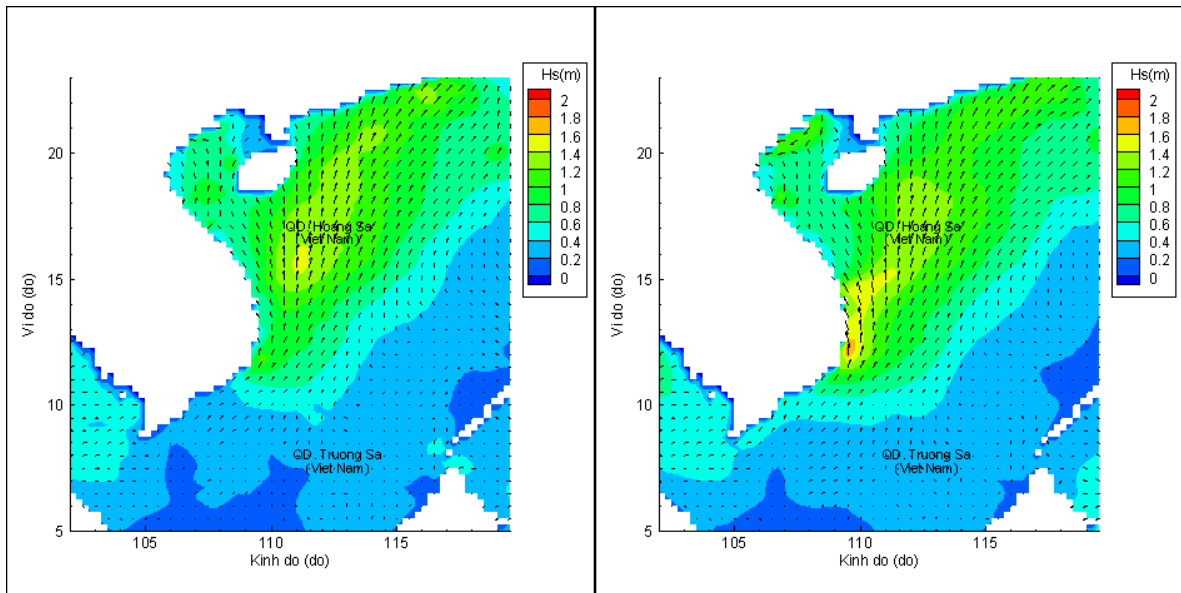
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

# Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

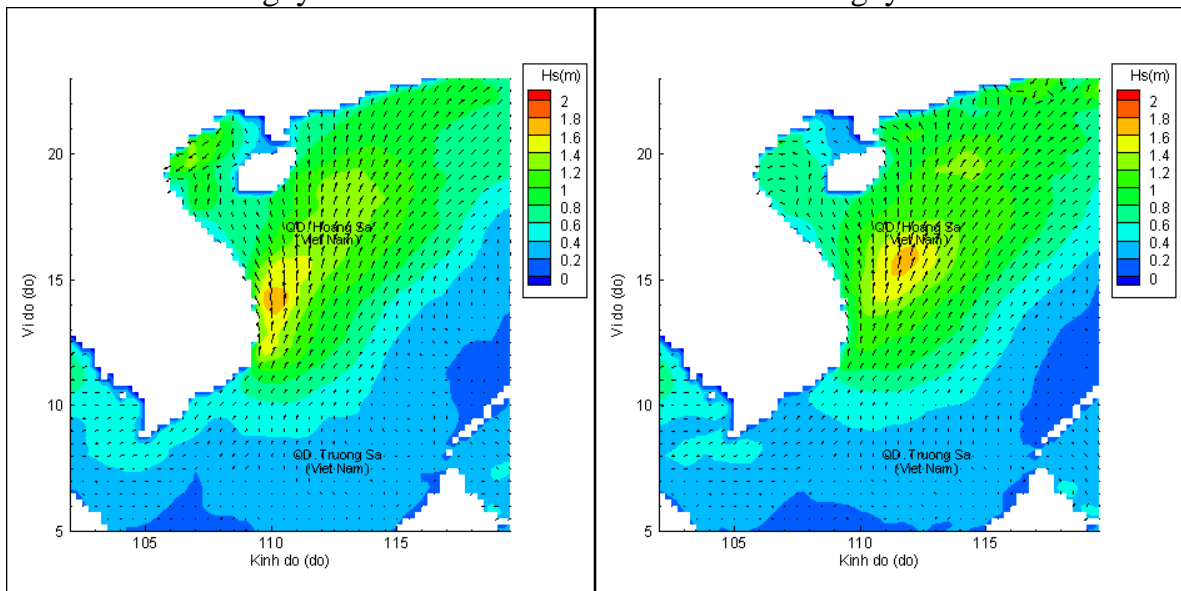


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



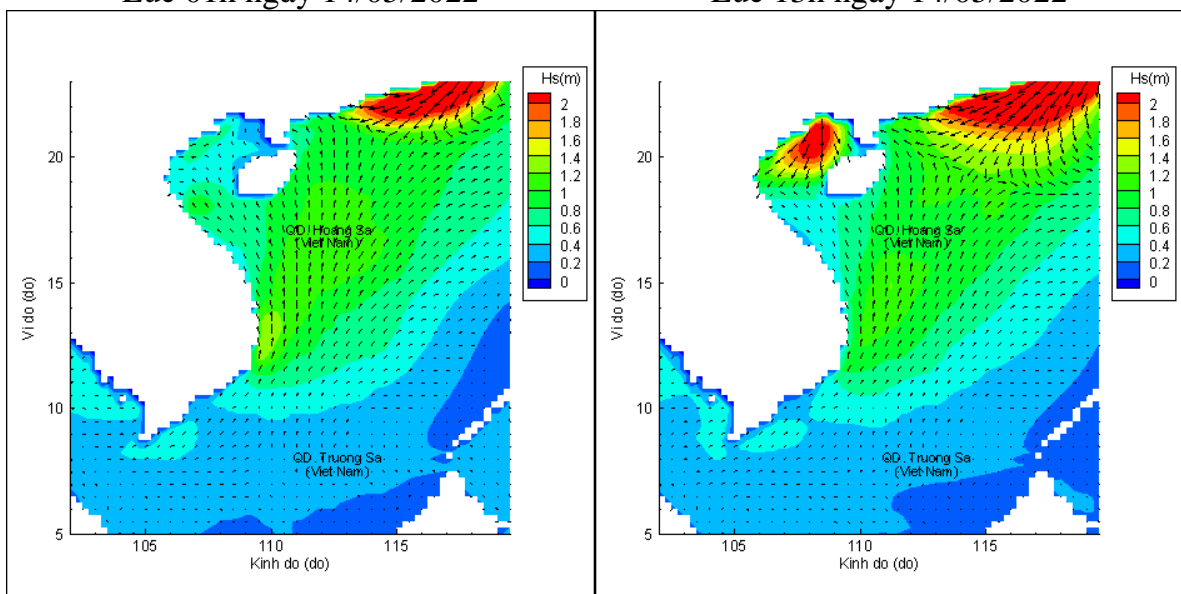
Lúc 13h ngày 13/05/2022

Lúc 19h ngày 13/05/2022



Lúc 01h ngày 14/05/2022

Lúc 13h ngày 14/05/2022



Lúc 01h ngày 15/05/2022

Lúc 13h ngày 15/05/2022